

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 31449 /CTHN-TTHT
V/v hướng dẫn về xác định phí
lãi vay được trừ đối với DN có
giao dịch liên kết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản
Địa chỉ: Số 14 Ngõ Tất Tố - P. Văn Miếu – Q. Đống Đa – TP Hà Nội
MST: 0100104066

Ngày 29/6/2021, Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 155/VTNS-KTTC ghi ngày 21/6/2021 của Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản (được gửi kèm theo Phiếu chuyển số 617/PC-TCT ngày 25/6/2021 của Tổng cục Thuế) hỏi về chính sách thuế. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định như sau:

“Điều 16. Xác định chi phí để tính thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

...

3. Tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

a) *Tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế;*

...

d) Người nộp thuế kê khai tỷ lệ chi phí lãi vay trong kỳ tính thuế theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) hướng dẫn như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm: ...

2.17. Phần chi phí trả lãi tiền vay vốn sản xuất kinh doanh của đối tượng không phải là tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế vượt quá 150% mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm vay.

2.18. Chi trả lãi tiền vay tương ứng với phần vốn điều lệ (đối với doanh nghiệp tư nhân là vốn đầu tư) đã đăng ký còn thiếu theo tiến độ góp vốn ghi trong điều lệ của doanh nghiệp kể cả trường hợp doanh nghiệp đã đi vào sản xuất kinh doanh. Chi trả lãi tiền vay trong quá trình đầu tư đã được ghi nhận vào giá trị của tài sản, giá trị công trình đầu tư.

...”

Căn cứ quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ đối với mọi khoản chi phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nếu đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 4 và không thuộc các quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính;

Đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết thì tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế. Doanh nghiệp kê khai tỷ lệ chi phí lãi vay trong kỳ tính thuế theo mẫu biểu và hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ.

Việc xác định khoản tiền lãi chậm trả theo hợp đồng mua bán hàng hóa có thuộc nhóm chi phí lãi vay hay không không thuộc thẩm quyền hướng dẫn của Cơ quan Thuế. Đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn>, hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 6 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo).
- Phòng TKT6, 10;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). {8;37}



Nguyễn Tiến Trường

